TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 03/07/2026

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,866.35 -0.05%	306.73 -2.05%	128.66 -0.70%	52,900.07 +1.14%	68,733.15 -2.47%	25,580.88 +2.16%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Giá dao động hẹp"

Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/07, VN-Index giảm -0.86 điểm (-0.05%) về mức 1866.35 điểm với 122 mã tăng, 164 mã giảm và 77 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 565.1 triệu cổ phiếu (-8.1%). Tổng giá trị giao dịch đạt 17.237 tỷ đồng, tương ứng tăng +0.3% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (-0.05%), HNX-Index (-2.05%), UPCOM-Index (-0.7%), VN30 (-0.21%), VNMID (-0.21%), VNSML (-0.14%), VNDIAMOND (-0.21%), VNFINLEAD (-0.51%), VNCOND (-0.29%), VNCONS (-0.03%).

Khối ngoại bán ròng -439.86 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: TCB (-81.48 tỷ), HPG (-73.51 tỷ), MSN (-55.49 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: VIC (+207.32 tỷ), VNM (+47.6 tỷ), FPT (+32.01 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

Điểm số dao động biên hẹp trên đường MA10 ngày trong đó các diễn biến trong phiên không có nhiều biến động so với phiên trước. Dòng tiền tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu Chứng khoán vốn hóa vừa và nhỏ trong khi độ rộng thị trường nghiêng về phía nhóm giảm điểm gồm Dầu khí, Ngân hàng, Du lịch, CNTT...VN-Index tiếp tục hướng lên vùng đỉnh cũ 1920 điểm.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, VN-Index biến động không mạnh, thanh khoản vẫn duy trì ở mức 17 – 18 nghìn tỷ/phiên và cấu trúc ngắn hạn đang tăng tiếp diễn. Động lượng thị trường cải thiện trên khung H1 với cung đang được hấp thụ. Tuyệt đối không mua đuổi với các cổ phiếu đã chạy bứt phá khỏi nền hỗ trợ mặc dã tăng trên 20% trong giai đoạn này.

Hỗ trợ trên khung ngày: 1750 - 1800 điểm.

Xu hướng trung hạn: VN-Index có xu hướng thiết lập mô hình đi ngang biên độ rộng (1600 – 1900 điểm) trong trung hạn khi tạo cấu trúc đỉnh bằng nhau. Tâm lý thị trường chung có thể đi vào vùng khó khăn khá giống tháng 6/2024 khi thị trường vận động không rõ ràng về mặt xu hướng.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường không có nhiều thay đổi so với phiên trước, xu hướng đi lên vẫn sẽ tiếp diễn, dòng tiền luân chuyển và diễn ra phân hóa trong khi các nhóm ngành được ưu ái vẫn sẽ tiếp tục được cầu mua ủng hộ đẩy giá.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
Kháng cự 2: 2084 - 2154
Kháng cự 1: 1950 - 2018
Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
Hỗ trợ 2: 1500 +/-

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Điểm số dao động hẹp, khối lượng vẫn duy trì quanh 17 nghìn tỷ/phiên, VN-Index không có nhiều thay đổi so với phiên trước. Dòng tiền vẫn tập trung chính ở nhóm cổ phiếu Chứng khoán vốn hóa vừa và nhỏ. Tuy nhiên hiện tại một số các cổ phiếu đã có mức tăng 15 – 20%, điểm mua ngắn hạn hạn chế mà sẽ tập trung ở các vị thế chốt lời. Nhà đầu tư lướt sóng chủ động khi cổ phiếu đã đạt mục tiêu.

VN-Index đang tiến vào vùng có khối lượng giao dịch lớn do đó tần suất rung lắc có xu hướng nhiều hơn. Ngoài ra, thị trường đang chờ đợi mùa báo cáo KQKD Q2/2026, các giao dịch chung trên thị trường không quá mạnh mẽ.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo cổ phiếu GEX – Triển vọng tích cực nhưng lợi nhuận ngắn hạn gặp nhiều thách thức
- Báo cáo cổ phiếu HVH – Triển vọng lợi nhuận 2026 dự báo tích cực

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	FPT	19/05/2026	74 - 75	80.0	70.0	7.67%	72.50	-2.42%	Nắm giữ
2	HPG	05/06/2026	23.5 - 24	26.0	22.8	9.47%	23.40	-0.43%	Nắm giữ
3	VIB	05/06/2026	16.1 - 16.4	17 - 18	15.5	7.69%	16.65	3.42%	Nắm giữ
4	VCK	10/06/2026	32.4 - 33	35.4	31.0	8.26%	33.30	0.91%	Nắm giữ
5	SZC	12/06/2026	22.5 - 23.5	26.0	21.0	13.04%	22.55	-3.63%	Nắm giữ
6	BID	18/06/2026	42 - 42.5	46 - 49	40.5	12.43%	42.55	1.31%	Nắm giữ
7	NKG	18/06/2026	12.3 - 12.5	14.7	11.5	18.55%	11.90	-3.25%	Nắm giữ
8	CTG	24/06/2026	33.5 - 34	36.5	32.0	8.15%	34.25	2.09%	Nắm giữ
9	HDB	24/06/2026	25 - 25.5	27 - 28	24.0	8.91%	26.60	4.72%	Nắm giữ
10	VPB	24/06/2026	26.2 - 26.7	28 - 30	25.0	9.64%	27.70	5.73%	Nắm giữ
11	ORS	02/07/2026	13.3 - 13.6	14.5 - 15.7	12.5	12.27%	13.70	0.74%	Nắm giữ
12	BVS	02/07/2026	26 - 27	31.0	24.0	16.98%	30.20	9.82%	Nắm giữ
13	MBS	02/07/2026	20 - 20.5	22 - 24	19.0	13.58%	20.50	1.99%	Nắm giữ
14	FTS	02/07/2026	26 - 26.5	29 - 30	25.0	12.38%	27.90	3.53%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Mỹ từ chối gia hạn thỏa thuận thương mại với Mexico và Canada
- Iran từ chối gặp đặc phái viên Mỹ, đàm phán hòa bình tiếp tục bế tắc
- Chủ tịch Fed cam kết đưa lạm phát về mục tiêu 2%

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- NHNN: Loại dư nợ của Vingroup, Sun Group, Masterise khỏi room tín dụng để ưu tiên dự án trọng điểm
- Ngân hàng Thế giới nâng Việt Nam lên nhóm nước thu nhập trung bình cao
- Giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 25/6 đạt 29.2% kế hoạch Thủ tướng giao

LỊCH SỬ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

02/07/2026: Công bố tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ
06/07/2026: Công bố số liệu kinh tế VN Quý II và 6 tháng

Chỉ số thị trường Việt Nam	02/07/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,866.35	-0.05%	-0.62%	-0.57%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,268.07	0.21%	-5.14%	-22.75%
HNX	306.73	-2.05%	-3.62%	14.66%
HNX GTGD (Tỷ VND)	869.53	8.05%	-10.57%	-35.33%
Upcom	128.66	-0.70%	1.00%	2.40%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	406.36	-40.53%	-23.91%	-45.39%
P/E VNindex (x)	13.83	-0.07%	0.88%	-1.21%
P/B VNindex (x)	2.13	0.00%	0.47%	-1.39%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VIC	1.47%	BSR	-2.16%	SSB	8.91%	LPB	-6.13%	SSB	19.08%	BSR	-16.16%
2	VHM	1.14%	LPB	-1.88%	VPB	4.33%	VIC	-4.43%	ACB	15.05%	PLX	-11.32%
3	VNM	0.54%	TPB	-1.49%	TCB	4.15%	VPL	-3.87%	VJC	6.24%	GAS	-8.95%
4	SAB	0.52%	VCB	-1.43%	VIB	3.74%	VRE	-3.81%	TPB	6.11%	VRE	-8.05%
5	VIB	0.30%	VPL	-1.36%	HDB	3.50%	BSR	-2.54%	VIB	6.05%	VPL	-6.85%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	STG	6.95%	DXG	-2.76%	CTS	9.86%	DGC	-4.17%	CTS	29.13%	DCM	-14.90%
2	CTS	5.97%	PVD	-2.09%	MCH	8.36%	NVL	-3.86%	KLB	17.79%	NVL	-13.65%
3	HCM	3.20%	SBT	-1.88%	TMP	7.93%	PNJ	-3.66%	BSI	15.48%	STG	-13.57%
4	AGR	3.01%	KBC	-1.51%	VCG	7.63%	SBT	-2.80%	VAB	14.85%	DPM	-13.42%
5	BWE	2.67%	NLG	-1.50%	HCM	7.41%	CRE	-2.78%	HVN	13.37%	BVH	-12.08%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	VPS	5.71%	LAF	-6.89%	LAF	24.47%	PTL	-9.84%	LAF	39.94%	TCO	-30.26%
2	VID	5.16%	VDP	-6.84%	ASP	22.04%	TNH	-9.57%	CLW	37.37%	CRC	-26.09%
3	VDS	4.20%	SGT	-4.55%	PTC	12.00%	ACC	-8.80%	ASP	28.42%	HRC	-23.87%
4	PTL	4.09%	CIG	-4.01%	SGR	8.66%	SGT	-8.39%	CSM	19.30%	VPG	-22.39%
5	OPC	3.90%	BKG	-3.66%	CCL	8.23%	BCE	-7.08%	PET	14.91%	STK	-19.84%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		02/07/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		25,580.88	2.16%	3.40%	2.78%
Dow Jones		52,900.07	1.14%	2.03%	5.78%
FTSE 100		10,652.87	1.67%	1.83%	2.01%
Nikkei 225		68,733.15	-2.47%	-0.64%	8.52%
S&P 500		7,483.24	0.00%	1.70%	0.68%
Tỷ giá					
USD/VND		26,300.50	-0.06%	-0.09%	-0.21%
USD/JPY		162.57	0.00%	0.63%	2.26%
GBP/USD		1.33	0.00%	0.76%	-0.75%
EUR/USD		1.14	0.00%	0.00%	-1.72%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	71.80	0.32%	-2.63%	-30.65%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.20	-0.62%	-1.84%	5.96%
Than	USD/T	129.10	-0.39%	-10.07%	-2.23%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Bạc	USD/t.oz	60.93	3.13%	6.22%	-19.14%
Vàng	USD/t.oz	4,122.76	2.27%	3.08%	-8.72%
Gỗ	USD/1000 board feet	623.50	0.65%	1.05%	5.77%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,174.00	0.43%	-2.41%	0.34%
Quặng sắt	USD/T	98.25	-0.11%	-2.26%	-10.75%
Đồng	USd/Lbs	6.11	-0.16%	2.69%	-3.78%
Thép	CNY/T	3,038.00	-0.26%	-1.43%	-4.01%
Nông nghiệp					
Lợn hơi	USd/Lbs	94.00	0.70%	0.16%	-3.37%
Lúa mì	USd/Bu	590.50	-0.25%	0.81%	-8.80%
Đường	USd/Lbs	14.81	-1.20%	5.63%	0.75%
Cà phê	USd/Lbs	302.15	-2.50%	9.00%	10.94%
Cao su	USD Cents / Kg	209.40	-2.97%	-7.83%	-5.97%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 02/07/2026

1. Độ rộng thị trường

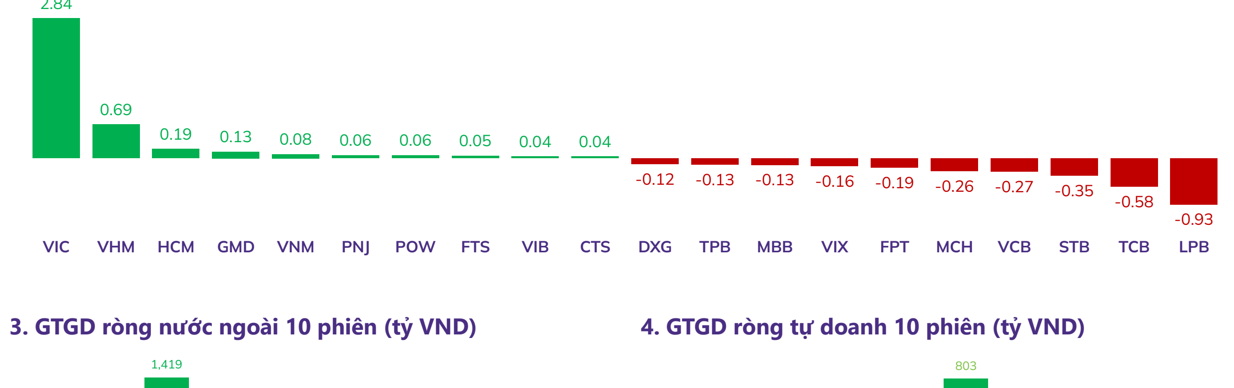

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

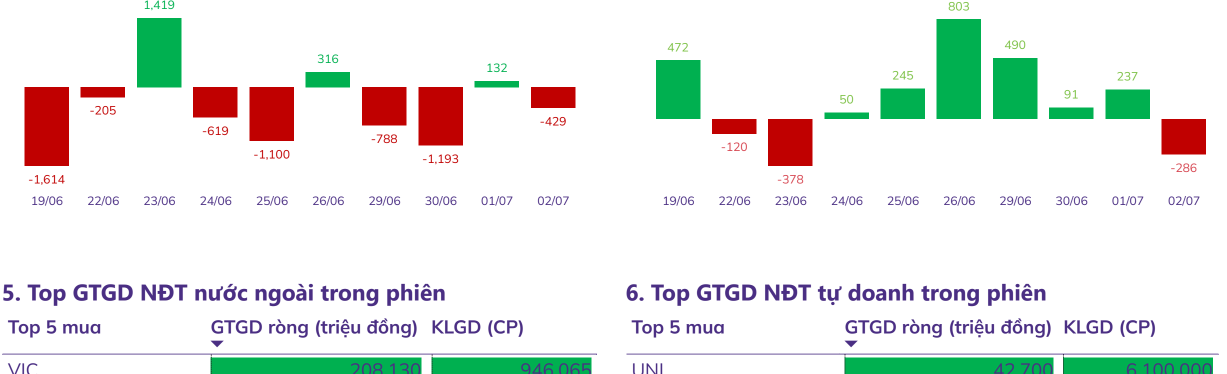

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

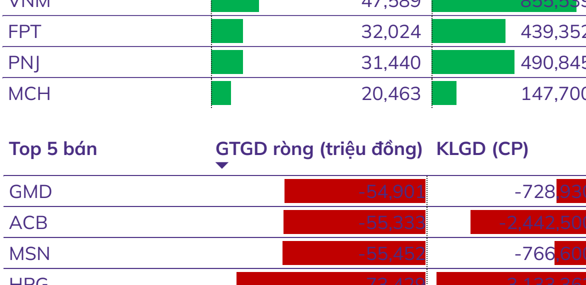

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

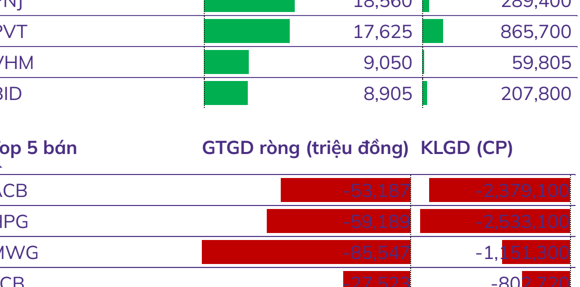

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIC	208,130	946,065
VNM	47,589	855,539
FPT	32,024	439,352
PNJ	31,440	490,845
MCH	20,463	147,700

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GMD	-54,901	-728,930
ACB	-55,333	-2,442,500
MSN	-55,452	-766,600
HPG	-73,429	-3,133,362
TCB	-81,626	-2,387,980

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
UNI	42,700	6,100,000
PNJ	18,560	289,400
PVT	17,625	865,700
VHM	9,050	59,805
BID	8,905	207,800

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
ACB	-53,187	-2,379,100
HPG	-59,189	-2,533,100
MWG	-85,547	-1,151,300
TCB	-27,523	-802,720
VIC	-29,983	-137,400

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.